TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2017/HNGĐ
ngày 20/9/2017
V/V xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nông Văn Cường**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. ông **Ngô Văn Hoàn**
2. Bà **Nguyễn Thị Hằng**
- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Nông Văn An** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng;

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2017/TLST - HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2017 về việc: Xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2017/QĐXX-ST, ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Từ thị C
Trú tại: xã M, huyện H, tỉnh L
2. Bị đơn: Triệu văn N
Trú tại: xã M,huyện T, tỉnh C
Nguyên đơn, bị đơn: Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 6 năm 2017 và trong bản tự khai cũng như trong quá trình xét xử tại phiên toà, nguyên đơn Từ thị C trình bày: Chị C kết hôn cùng anh Triệu văn N từ tháng 12 năm 2014, hôn nhân có được tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh L. Sau khi kết hôn chị C ở lại nhà chồng tại xã M, huyện T, tỉnh C được 02 ngày sau đó lại quay về về nhà mẹ đẻ ở. Đến tết nguyên đán năm 2014 chị C về nhà chồng ở được 04 ngày. Sau đó hai vợ chồng thống nhất để chị đi công nhân, từ khi chị C đi công nhân anh Triệu văn N ở nhà thường xuyên chơi bời rượu chè, cờ bạc và điện thoại chửi mắng chị, từ đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không quan tâm đến nhau và cũng từ thời gian đó hai vợ chồng bắt đầu sống ly thân cho đến nay. Nay tại toà chị C xác định tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng không thể khắc phục được nữa. Nay chị C yêu cầu toà án giải quyết cho chị được ly hôn dứt khoát với anh Triệu văn N. Khi ly hôn về con chung không có. Tài sản chung không có

Bị đơn: Triệu văn N khai tại văn bản ghi lời khai ngày 21 tháng 8 năm 2017, cũng như lời trình bày tại buổi hoà giải về điều kiện kết hôn đúng như chị C đã trình bày, anh chị kết hôn năm 2014, hôn nhân có được tìm hiểu có được đăng ký kết hôn

tại UBND xã M, huyện H, tỉnh L Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường. nhưng thời gian vợ chồng sống chung thời gian quá ít. Vì sau khi cưới xong chị C đi công nhân do vợ chồng sống xa nhau nên có những ghi ngờ trong trong cuộc sống tình cảm. Nay chị C làm đơn ra toà xin ly hôn anh N, anh N không biết nguyên nhân gì nên anh N không nhất trí và yêu cầu chị C trở lại đoàn tụ vợ chồng. Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại phiên hoà giải, sau khi nghe chị Từ thị C trình bày và đưa ra những lý lẽ của mình thì anh Triệu văn N đã nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị C với điều kiện chị C phải trả lại số tiền sính lễ ngày cưới mà gia đình nhà anh N đã đưa cho gia đình chị C với số tiền là 16.000.000đ.(mười sáu triệu đồng)

Ngoài ra anh N không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Từ thị C cùng anh Triệu văn N kết hôn tháng 12 năm 2014 có được tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh L. Đây là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống sau khi mới kết hôn anh chị sống hạnh phúc bình thường nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do chị C đi công nhân vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, sống không tin tưởng nhau, nên anh N thường điện thoại chửi mắng chị C và cũng từ thời gian mà chị C đi công nhân thì hai vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. tại phiên toà hôm nay chị Từ thị C xác định tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng không thể khắc phục được nữa nên chị yêu cầu toà án giải quyết cho chị được ly hôn dứt khoát với anh Triệu văn N, còn tại biên bản ghi lời khai anh N yêu cầu chị C trở lại đoàn tụ vợ chồng. nhưng tại phiên hoà giải, cũng như tại phiên toà sau khi nghe chị Từ thị C trình bày những lý lẽ và đưa ra quan điểm được chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh N. sau đó anh N có ý kiềm nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị C khi chị trả lại toàn bộ số tiền sính lễ ngày cưới với số tiền là 16.000.000đ. xét yêu cầu xin được ly hôn của chi Từ thị C Hội đồng xét xử thấy: Anh, chị kết hôn từ tháng 12 năm 2014 sau khi kết hôn. Hai vợ chồng có thời gian sống chung quá ít tổng cộng được 06 ngày. Sau đó chị C đi công nhân. Sau khi chị C đi công nhân thì anh N có đến thăm chị C 02 lần vào giữa năm 2015. nhưng tình cảm vợ chồng cũng không được cải thiện. Từ đó hai vợ chồng không thăm nhau nữa mà chỉ liên lạc qua điện thoại và sống cuộc sống ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nên cuộc sống vợ chồng không được hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không còn.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị C hội đồng xét xử thấy có căn cứ cần được công nhận.

Yêu cầu của bị đơn anh Triệu Văn N tại phiên toà hôm nay là chỉ nhất trí ly hôn với chị C khi chị C trả lại 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) tiền sính lễ ngày cưới. Xét yêu cầu của anh N hội đồng xét xử thấy: Về tình cảm vợ chồng giữa anh Triệu văn N với chị Từ thị C đã không còn. Yêu cầu mà anh đưa ra nhằm mục đích gây

khó khăn cho việc xin ly hôn của chị C như vậy là không có căn cứ pháp luật nên không thể chấp nhận được.

[2] Về con cái, tài sản chung không có.

[3] Về án phí: các bên đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 51, 56 của luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án của uỷ ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Nay xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Từ Thị C được ly hôn với anh Triệu Văn N

Bác yêu cầu của anh Triệu Văn N về việc đòi chị Từ Thị C phải trả lại tiền sính lễ ngày cưới với số tiền là 16.000.000đ(Mười sáu triệu đồng) vì không có căn cứ pháp luật.

[2] Về con chung: Không có

[3] Tài sản chung: Không có.

[4] Về án phí: chị Từ Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 300.000đ xung công quỹ nhà nước. Xác nhận chị Từ thị C đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự về việc xin ly hôn số tiền là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0000524 ngày 16 tháng 06 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho hai bên có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận**
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nông văn Cường